

KHỦNG HOẢNG NỢ CÔNG Ở ITALIA

Ths. Hoa Hữu Cường

Viện Nghiên cứu Châu Âu

Italia, nền kinh tế mạnh thứ ba tại khu vực sử dụng đồng Euro, giờ lại trở thành trung tâm của cuộc khủng hoảng nợ tại châu Âu. Tình hình bắt đầu trở nên nghiêm trọng hơn khi lãi suất trái phiếu chính phủ tăng lên mức 5,6%, mức cao chỉ sau những nước phải đề nghị hỗ trợ trong Eurozone và là mức cao kỷ lục, kể từ khi đồng Euro được hình thành. Mặc dù là nền kinh tế lớn thứ ba trong khu vực Eurozone, song số liệu về tình hình nợ công của Italia khiến giới đầu tư hết sức lo ngại. Tính tới nay, nợ công của Italia lên tới 1.900 tỉ Euro (khoảng 2.600 tỉ USD), gấp ba lần số nợ của Hy Lạp, Bồ Đào Nha và Ireland cộng lại, tương đương với 120% GDP của nước này và chiếm 25% tổng nợ của 17 nước trong Eurozone. Trung bình mỗi năm Italia phải trả tới 75 tỉ Euro tiền lãi. Điều đáng lo ngại là trong cơ cấu nợ của Italia có đến 250 tỉ Euro sẽ đáo hạn trong vòng 1 năm tới. Theo ước tính của Evolution Securities, nếu mặt bằng lãi suất vẫn như hiện nay, tổng chi phí trả lãi của Italia sẽ tăng thêm gần 17 tỉ Euro (chiếm gần 1% GDP) vào năm 2015. Với mức thâm hụt ngân sách 4-5% GDP hiện nay, thêm 1% GDP chi phí trả lãi sẽ đẩy Italia tới gần hơn bờ vực phá sản. Việc Italia vỡ nợ có thể dẫn

đến những hậu quả khôn lường, đe dọa sự tồn vong của đồng Euro và EU.

1. Tình hình kinh tế, chính trị của Italia trước khủng hoảng nợ

1.1. Tình hình kinh tế

Nền kinh tế của Italia đứng thứ bảy trên thế giới, sau Mỹ, Trung Quốc, Nhật Đức, Anh và Pháp, với GDP 2006 là 1,73 nghìn tỉ USD (tính theo so sánh sức mua của đồng tiền PPP). Italia có nền kinh tế công nghiệp đa dạng với tổng sản lượng và tính trên đầu người gần bằng Pháp và Anh. Nền kinh tế tư bản này bị phân chia thành hai khu vực. Miền Bắc có nền công nghiệp phát triển kém hơn, chủ yếu là nông nghiệp, phụ thuộc nhiều vào phúc lợi xã hội và với tỉ lệ thất nghiệp cao nhất nước. Tỉ lệ thất nghiệp chung cả nước năm 2006 là 7%. Italia phải nhập khẩu đại đa số nguyên liệu thô cần cho công nghiệp và hơn 75% nhu cầu năng lượng. Suốt một thập kỷ qua Italia đã theo đuổi một chính sách chặt chẽ về tài chính để thỏa mãn những yêu cầu của Liên minh Tiền tệ và Kinh tế Châu Âu và đã thu được kết quả tăng trưởng rất chậm từ sau năm 2000, với mức tăng GDP năm 2005 chỉ là 0,1% so với năm 2004, với thâm hụt ngân sách vượt

quá mức trần 3% theo quy định của EU. Năm 2006 là 1,9%, mức cao nhất kể từ năm 2001 và được dự báo sẽ tiếp tục đạt mức này trong năm 2007.

1.2. Tình hình chính trị

Sân khấu chính trị Italia hết sức phức tạp và đầy bất ổn, chuyện khủng hoảng nội các diễn ra thường xuyên. Kể từ sau Thế chiến Hai đến nay, Italia có tất cả 61 chính phủ, tuổi thọ trung bình của các nội các là 360 ngày, tức là chưa đủ tuổi "thôi nôi". Do đó, nguy cơ khủng hoảng nội các của chính phủ của ông Berlusconi không phải là chuyện lạ, mà chuyện lạ chính là ở chỗ nguy cơ khủng hoảng đến ngay từ trong nội bộ liên minh đa số của Chính phủ, hay có thể nói tệ hơn nữa là khủng hoảng đến ngay từ trong nội bộ đảng của chính Thủ tướng và là đảng lớn nhất hiện nay trong phe đa số ở Quốc hội.

Điều càng ngạc nhiên hơn, nhất là đối với những ai không sống ở Italia, là nguy cơ khủng hoảng xảy ra chỉ sau hơn hai năm kể từ khi liên minh của Thủ tướng Berlusconi đã thắng cử vẻ vang hồi tháng 4/2008 với đa số trong lưỡng viện Quốc hội. Chính ngay kỳ bầu cử cấp vùng hồi tháng 3/2010, phe liên minh cánh hữu của Berlusconi vẫn còn thắng lớn. Thế mà chỉ trong vòng trên dưới tám

tháng, cả một liên minh hùng hậu như thế trong chốc lát bỗng tan tác.

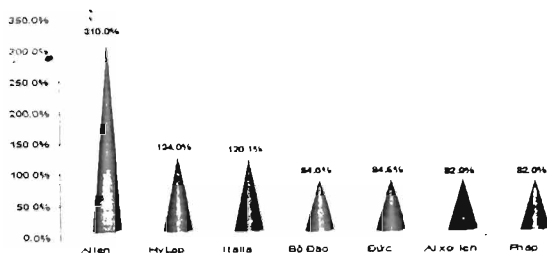
2. Nguyên nhân của khủng hoảng nợ công

Italia là địa điểm mới nhất mà cơn bão khủng hoảng nợ tràn qua, khi các chi phí dịch vụ nợ của quốc gia này đã tăng lên mức báo động đỏ trên 7%. Nhưng tại sao một nước có mức sản xuất lớn, với các ngân hàng được quản lý để thành công trong việc điều tiết các cuộc khủng hoảng tài chính và tiết kiệm của dân lại là nạn nhân của khủng hoảng nợ? Hãy cùng phân tích những nguyên nhân khiến quốc gia có quy mô kinh tế lớn thứ ba châu Âu rơi vào khủng hoảng.

2.1. Nguyên nhân từ bên ngoài

Thứ nhất: Tính minh bạch trong hệ thống tài chính, đặc biệt là minh bạch trong chi tiêu ngân sách là một yếu tố quan trọng, quyết định sự bền vững của liên minh khu vực cũng như triển vọng của đồng tiền khu vực. Với những tiêu chí và tiêu chuẩn chặt chẽ^(vi) của Eurozone, Euro đã tạo được sự tin cậy khá cao. Nhưng nguyên nhân gây bất ổn, thậm chí gây nguy cơ khủng hoảng Eurozone cũng lại chính ở khía cạnh này.

Nợ công/GDP của một số nước Châu Âu



Nguồn: Tạp chí Business Week 5/2010 - Danh sách 10 nước có nợ công ở mức nguy hiểm

Do việc nhất thể hóa chính trị không theo kịp nhất thể hóa tiền tệ, mà quan trọng hơn là sự chậm trễ trong nhất thể hóa kinh tế, nhất là nguyên tắc phối hợp giữa chính sách tiền tệ với chính sách tài khóa, trong khi giao quyền về chính sách tiền tệ cho ECB, nhưng mỗi thành viên vẫn hoạch định chính sách tài khóa riêng. Vì thế, khi thâm hụt ngân sách, chính phủ các nước thành viên không thể phát hành thêm tiền để bù đắp thiếu hụt, mà buộc phải tăng vay nợ và tìm mọi cách che giấu.

Thứ hai: Euro được coi một đồng tiền mạnh, nhưng sự luân chuyển toàn cầu của Euro lại bị chi phối bởi các trung tâm tài chính lớn trên thế giới. Vì vậy, khi gặp khó khăn về tài chính, một số thành viên phải trông chờ vào sự giúp đỡ từ bên ngoài. Mặt khác cũng do chưa nhất thể hóa trong việc quản lý dòng vốn vào - ra (vốn FDI, FII và

ODA), đặc biệt là hoạt động vay mượn của Chính phủ và doanh nghiệp, nên khi có bất ổn này sinh thì mối đe dọa về khủng hoảng tài chính, khủng hoảng kinh tế là khó tránh khỏi.

Thứ ba: Sự khác biệt về trình độ phát triển trong Eurozone có chiều hướng gia tăng. Mức độ phát triển của các nước ở Eurozone là khá đồng đều, đây là một thuận lợi cho quá trình hội nhập khu vực. Tuy nhiên, sau một số năm gia nhập, khoảng cách và sự chênh lệch về phát triển kinh tế - xã hội của khu vực này không những không thu hẹp mà còn nới rộng hơn. Trong khi các nước Nam Âu tăng trưởng rất chậm thì Đức nhanh chóng trở thành "đầu tàu kinh tế" của châu Âu. Thực tế này đòi hỏi ECB phải đưa ra được chính sách tiền tệ phù hợp cho các nền kinh tế trong khu vực

2.2. Nguyên nhân bên trong

Những diễn biến liên tiếp trong thời gian gần đây đã bộc lộ những dấu hiệu cho thấy Italia, nền kinh tế lớn thứ bảy thế giới, đang bên bờ vực sụp đổ. Xét cho cùng dễ xảy ra tình trạng này do một số nguyên nhân nội tại sau:

- Do nợ quá nhiều

Nợ công hiện nay của Italia là 2,6 nghìn tỉ USD, tương đương 120% GDP, mức cao thứ hai trong Eurozone, sau Hy Lạp. Tuy nhiên, những con số này không thể dẫn đến sự hoảng loạn trên thị trường. Thậm chí, thời điểm gần đây thị trường không hề quan tâm đến điều đó.

Trong suốt 20 năm qua, Italia thường xuyên có tỉ lệ nợ trên 100% GDP, chủ yếu do các khoản chi tiêu của Chính phủ quá lớn. Năm 1999, khi Italia chính thức sử dụng đồng Euro, tỉ lệ nợ là 126% GDP. Tuy nhiên, trong những năm 1990, chính phủ Italia chi ngân sách thận trọng và đạt mức tăng trưởng GDP chậm nhưng thích hợp. Thâm hụt ngân sách thấp, kinh tế phát triển ổn định cùng với tỉ lệ lạm phát vừa phải đã giúp Chính phủ có khả năng thanh toán các khoản lãi suất vay. Nhưng những năm sau đó, tăng trưởng kinh tế của Italia bắt đầu sụt giảm dần dần. Bắt đầu từ năm 2001, tăng trưởng GDP của Italia rất thấp và cuối cùng giảm xuống mức âm trong thời gian diễn ra cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Hiện nay, các nhà đầu tư lo

ngại chính phủ Italia không đủ khả năng thanh toán lãi suất nếu không gánh thêm nợ.

- Do năng suất lao động thấp

Tăng trưởng dài hạn ở mức thấp thường bắt nguồn từ những nền tảng yếu kém của nền kinh tế. Điểm yếu đầu tiên phải kể đến của Italia chính là năng suất lao động thấp. Khi các nền kinh tế phát triển của phương Tây cạnh tranh với các cường quốc đang lên ở châu Á, cách tốt nhất để tăng trưởng trong hai thập kỷ qua là tăng năng suất lao động. Trong khi đó năng suất lao động của Italia không tăng.

- Do quản lý kinh tế kém

Từ năm 2000, hầu hết các biện pháp của Chính phủ không hiệu quả. Tham nhũng và quy định luật pháp bất cập đã trở thành rào cản đối với hoạt động kinh doanh. Điều nguy hiểm là Chính phủ còn cho phép kinh tế ngầm phát triển. Hơn 15% hoạt động kinh tế diễn ra trong bóng tối, gây thiệt hại cho nhà nước khoảng 100 tỉ Euro.

- Do sự phát triển chênh lệch giữa miền Bắc và miền Nam

Các khó khăn của Italia cũng là một câu chuyện khu vực. Khi thống nhất đất nước trong thế kỷ 19, ông Giuseppe Garibaldi đã sáp nhập ba khu vực với nhau: cộng hòa phía Bắc, các bang của Giáo hoàng xung quanh thủ đô Roma và Vương quốc phía Nam Sicili. Một số người cho rằng các khu vực này quá khác biệt nên không thể sáp nhập

thành một nước. Bên cạnh đó GDP bình quân đầu người ở phía Bắc và khu vực trung tâm cao hơn 40% so với phía Nam – nơi chiếm khoảng 1/3 dân số cả nước. Thất nghiệp, tội phạm và lao động thị trường chợ đen cũng tập trung ở phía Nam. Do vậy, đây là một trong những nguyên nhân đẩy nền kinh tế Italia vốn khó khăn càng khó khăn hơn.

- Do nền kinh tế quá yếu trong một thời gian dài.

Nền kinh tế Italia đang bị lũng đoạn bởi quy định nghèo nàn, bởi quyền lợi doanh nghiệp, dân số già và dòng vốn đầu tư ít ỏi. Tất cả hợp lại đã hạn chế khả năng của nước này trong việc gia tăng sản lượng. Tăng trưởng kinh tế Italia chỉ lẹt đẹt ở mức 0,75% trong suốt 15 năm qua. Tỷ lệ này thấp hơn nhiều so với tỷ lệ lãi suất mà nước này phải trả cho các khoản nợ đã vay.

- Do việc duy trì nhà nước phúc lợi xã hội đã đến giới hạn

Việc duy trì nhà nước phúc lợi xã hội trong khoảng thời gian rất dài từ sau Chiến tranh thế giới lần Hai đến nay đã gây một sức ép rất lớn lên ngân sách của Italia. Khi kinh tế tăng trưởng trung bình 5% mỗi năm (từ năm 1950 đến năm 1975), Italia có thể duy trì được hệ thống phúc lợi xã hội đến toàn bộ người dân. Nhưng kể từ năm 1980 đến nay, tăng trưởng kinh tế đã liên tục giảm khiến cho việc duy trì hệ thống phúc lợi này trở thành một gánh nặng cho ngân sách quốc gia.

Do tệ nạn tham nhũng và hệ thống pháp luật còn yếu.

Điều này gây cản trở cho sự phát triển của nền kinh tế. Những bất cập này tạo điều kiện cho kinh tế ngầm phát triển mạnh. Người ta thống kê rằng, hơn 15% GDP được tạo ra bắt nguồn từ các hoạt động Mafia ở đảo Sicily.

3. Những tác động từ cuộc khủng hoảng nợ công tại Italia

3.1. Tác động tới tình hình kinh tế - chính trị của Italia

3.1.1. Những tác động tới nền kinh tế

Khủng hoảng nợ tại Italia đã tác động một cách tiêu cực tới nền kinh tế của quốc gia này trên một số mặt như:

GDP tăng trưởng âm

Các số liệu sơ bộ của ISTAT cho thấy nền kinh tế Italy trong quý 4 năm 2011 đã đạt mức tăng trưởng âm 0,7% so với quý trước đó, và đây là quý tăng trưởng âm thứ hai liên tiếp. Trong quý 3/2011, nền kinh tế Italy cũng đã sụt giảm 0,2%. Thông thường, việc tăng trưởng âm trong hai quý liên tiếp được các nhà kinh tế coi là dấu hiệu về mặt kỹ thuật cho thấy một nền kinh tế đã chính thức rơi vào suy thoái.

Cũng theo ISTAT, tăng trưởng kinh tế của Italy trong cả năm ngoái ước tính chỉ đạt 0,4%, thấp hơn nhiều so với mức 1,4% của năm 2010. Điều này có nghĩa là tốc độ tăng trưởng kinh tế của Italy hiện được xếp vào

mức thấp nhất trong số các nền kinh tế hàng đầu thế giới.

Thâm hụt ngân sách tăng mạnh

Viện Thống kê quốc gia Italia (ISTAT) vừa công bố GDP của quốc gia này đã sụt giảm 5% trong năm 2009, tỉ lệ sụt giảm nghiêm trọng nhất từ gần 40 năm trở lại đây. Theo ISTAT, năm 2009, thâm hụt ngân sách của Italia đã chiếm 5,3% GDP, cao hơn rất nhiều so với tỉ lệ 2,7% ghi nhận vào năm 2008, trong khi đó các khoản nợ công của quốc gia này cũng đã tăng lên 1.761 tỉ Euro, khoảng 115,8% GDP, cao hơn so với tỉ lệ 105,5% trong năm 2008.

Trong khi đó, theo quy định của "Hiệp ước Ổn định và Tăng trưởng kinh tế" đối với các quốc gia thành viên của Khu vực Đồng tiền chung Châu Âu (Eurozone), các chỉ tiêu được ấn định ở mức 3% GDP đối với thâm hụt ngân sách và 60% GDP đối với khoản nợ công.

Tỉ lệ thất nghiệp tăng cao nhất trong 5 năm qua

Theo số liệu của ISTAT, tỉ lệ thất nghiệp ở Italia đã tăng lên mức cao nhất trong vòng 5 năm qua do thị trường lao động bị ảnh hưởng lớn bởi những tác động của cuộc suy thoái nghiêm trọng nhất ở nước này kể từ năm 1993. Italy hiện cũng là một trong những nước có tỉ lệ thất nghiệp cao nhất châu Âu, với mức 8,5% trong tháng 2/2010 và là mức cao nhất kể từ tháng 3/2004.

Ước tính, khoảng 2 triệu người ở Italy bị thất nghiệp trong năm 2009, tăng 313.000

người so với một năm trước. Trong khi đó, tỉ lệ thất nghiệp trung bình của EU là 7,6%. Tỉ lệ mất việc làm đặc biệt cao trong thanh niên, đối tượng bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi khủng hoảng kinh tế. Theo ISTAT, số người thất nghiệp trong độ tuổi từ 15-24 lên tới 26,5%. Ở các vùng miền Nam Italia, tỉ lệ này cao gấp đôi.

Mafia đang thâm nhập nền kinh tế Italia

Mafia đang trở thành ngân hàng lớn nhất tại Italia trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế (theo báo cáo của tổ chức chống tội phạm SOS Impresa). Theo báo cáo này, các tổ chức tội phạm ở Italia thu được khoảng 140 tỉ Euro/năm (178,89 tỉ USD/năm), và thu lợi nhuận 100 tỉ Euro/năm.

"Với 65 tỉ Euro trong lưu thông, mafia Italia hiện được coi là ngân hàng lớn nhất ở Italia". (Báo cáo của SOS Impresa – tổ chức thành lập tại Palermo cách đây 10 năm để bảo vệ các doanh nghiệp nhỏ).

Các tổ chức mafia như Sicilian Cosa Nostra, Naples Camorra hay Calabrian từ lâu đã bóp nghẹt kinh tế, với lợi nhuận hàng năm tương đương 7% GDP của nước này.

3.1.2. Tác động tới tình hình chính trị

Khủng hoảng nợ công làm ông Berlusconi, người sánh sỏ trên chính trường Italia, nắm giữ chức vụ tới 30 năm, bị mất chức Thủ tướng vào ngày 16/11/2011, nhường lại chiếc ghế này cho nhà kinh tế học Mario Monti. Thủ tướng mới sẽ gặp rất nhiều khó khăn và thách thức trước di sản

mà cựu Thủ tướng Berlusconi để lại là cánh đất nước đang lằm nguy bên bờ sụp đổ với khoản nợ công tới 1.900 tỉ EUR (2.600 tỉ USD) và tỉ lệ thất nghiệp hơn 10%.

3.2. Tác động đến nền kinh tế thế giới và Khu vực đồng Euro

Nguy cơ vỡ nợ của Italia đã khiến Eurozone đau đầu, bởi Italia là nền kinh tế lớn thứ ba Eurozone và thứ bảy thế giới, với quy mô lớn gấp hai lần giá trị của ba nền kinh tế là Ailen, Bồ Đào Nha và Hy Lạp cộng lại. Nếu Italia vỡ nợ, hậu quả sẽ rất khó lường, thậm chí ngoài tiềm lực cứu trợ của châu Âu, kể cả khi EU "vết cạn" Quỹ Bình ổn Tài chính Châu Âu (EFSF) trị giá 1.000 tỉ Euro như cam kết của Hội nghị Cấp cao EU cuối tháng 10 vừa qua. Khi đó, hiệu ứng vỡ nợ dây chuyền sẽ lan rộng trong EU, trong đó Pháp, nền kinh tế lớn thứ hai khu vực, nhiều khả năng là mất xích tiếp theo của "trò chơi domino". Trong trường hợp này, khả năng vỡ nợ của toàn Eurozone và đồng Euro là khó tránh khỏi. Do đó, Eurozone đang nỗ lực thiết lập một "bờ dè" bao quanh Italia, nhằm ngăn ngừa nguy cơ vỡ nợ lan rộng.

4. Các biện pháp đối phó với khủng hoảng nợ tại Italia

4.1. Các biện pháp từ EU

- *Thứ nhất*, các nước thành viên EU đã đi đến thống nhất tăng tỉ lệ vốn an toàn tối thiểu của các ngân hàng khu vực lên 9%. Trên cơ sở xem xét giá trị thị trường của những khoản nợ trái phiếu chính phủ mà các ngân hàng khu vực đang nắm giữ, tất cả các

ngân hàng sẽ thực hiện mục tiêu mới về tỉ lệ vốn an toàn tối thiểu bắt đầu từ tháng 6-2012.

- *Thứ hai*, các nhà lãnh đạo EU đã ký kết "Công ước Ổn định - Điều phối - Quản lý Liên minh Kinh tế - Đồng tiền chung Châu Âu" (tháng 3-2012), gọi tắt là "Công ước Tài chính". Công ước này được xem là "nguyên tắc vàng", nhằm xiết chặt kỷ luật về ngân sách với mục tiêu tránh lặp lại khủng hoảng nợ công, theo đó, mức trần "thâm hụt cơ cấu" hằng năm (được tính toán không tính đến những nhân tố chỉ xảy ra một lần như thanh toán nợ và những tác động đối với chu kỳ kinh tế) không vượt quá 0,5% GDP (trước đây là 0%).

- *Thứ ba*, các bộ trưởng tài chính EU đã thông qua hiệp ước xiết chặt các quy định liên quan tới Cơ chế Ổn định Châu Âu (ESM) - quỹ cứu trợ dài hạn của Eurozone thay thế quỹ cứu trợ ngắn hạn mang tên Quỹ Ổn định Tài chính Châu Âu (EFSF) sẽ hết hiệu lực vào năm 2013. Cả hai cơ chế này sẽ là những công cụ để giải cứu bất kỳ nước thành viên EU nào khỏi nguy cơ vỡ nợ công.

- *Thứ tư*, nghiên cứu đề xuất trao nhiều quyền hơn cho Liên minh trong việc kiểm soát ngân sách của các quốc gia Eurozone. Quy định mới đòi hỏi các nước này phải công bố dự thảo ngân sách quốc gia tại cùng một thời điểm trong năm. Ủy ban Châu Âu có quyền đánh giá và đưa ra quan điểm nếu dự thảo ngân sách quốc gia vi phạm cam kết

về chính sách trong Hiệp ước Ổn định và Tăng trưởng dành cho Eurozone.

4.2. Những biện pháp của Italia

- Các biện pháp khắc khổ

Nhằm giảm thâm hụt ngân sách xuống 0,5% GDP mỗi năm như quy định của các nước thuộc Eurozone, Italia đặt mục tiêu cắt giảm chi tiêu ngân sách, thắt lưng buộc bụng với kế hoạch tiết kiệm 51 tỉ Euro (khoảng 73 tỉ USD) trong vòng ba năm (2011-2013). Giảm mức bội chi ngân sách từ 4,6% GDP (2010) xuống còn 0,2% GDP (2014). Mục tiêu này được cụ thể hóa, bao gồm: xóa bỏ các điều khoản ưu đãi thuế khóa cho tư nhân để tiết kiệm 20 tỉ Euro cho ngân sách nhà nước đến năm 2014; đánh thuế vào các khoản mục ngân hàng, các sản phẩm tài chính (cổ phiếu, công trái phiếu...); giảm ngân sách của các chính quyền địa phương; giảm bớt các khoản thù lao cho các nghị sĩ và giới hạn các khoản trợ cấp y tế; kéo dài tuổi lao động để buộc công nhân viên chức đóng góp nhiều hơn vào quỹ lương hưu, đồng thời không tăng lương theo thời giá cho những người về hưu và các công nhân viên chức nhà nước; hoàn chỉnh kế hoạch tư hữu hóa các doanh nghiệp nhà nước đến năm 2013.

Ngoài ra, Chính phủ đang lập kế hoạch để xúc tiến việc cổ phần hóa các dịch vụ công cộng ở các địa phương và giảm chi tiêu trong khu vực hành chính nhằm cân bằng ngân sách vào năm 2013, sớm hơn một năm so với kế hoạch ban đầu.

- Thông qua dự luật ổn định tài chính

Với 156 phiếu thuận trên tổng số 168, Thượng viện Italy ngày 11/11/2011 đã thông qua dự thảo luật nhằm ổn định tình hình kinh tế đất nước, trong đó có các biện pháp chống khủng hoảng đã cam kết với lãnh đạo Liên minh Châu Âu.

Các biện pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và giảm chi tiêu công được đưa ra trong văn bản luật này điều chỉnh hầu hết các lĩnh vực đời sống xã hội. Cụ thể, dự thảo luật xem xét việc tự do hóa các quy định luật pháp đối với các cơ quan cung cấp các dịch vụ công ở địa phương, cải cách lao động, tăng việc làm cho phụ nữ và tăng lớp thanh niên, cải cách chế độ hưu trí, theo đó từ năm 2026 độ tuổi nghỉ hưu của cả nam và nữ là 67 tuổi.

Việc thông qua dự thảo luật này là một phần cam kết của Italy tiến hành chính sách "thắt lưng buộc bụng" đã đưa ra với EU để đòi lại các khoản trợ giúp tài chính trong bối cảnh nợ công của nước này đã lên tới gần 1.900 tỉ Euro, tương đương 120% GDP.

Chính phủ Italia thúc đẩy chương trình cải tổ thị trường lao động

Chính phủ Italy ngày 20/3/2012 đã đưa ra một kế hoạch cải cách lao động quan trọng mang tính lịch sử sau khi đạt được thỏa thuận từng phần trong cuộc gặp cùng ngày với đại diện các tổ chức công đoàn, doanh nghiệp. Kế hoạch cải cách này được Thủ tướng Italy Mario Monti đánh giá là một bước ngoặt "quan trọng" nhằm thúc đẩy nền kinh tế đang trì trệ bằng cách tạo thuận lợi

cho người lao động để tìm kiếm việc làm hơn ở một đất nước có gần 1/3 số người trẻ tuổi đang bị thất nghiệp.

5. Sự khác biệt khủng hoảng nợ tại Italia với các thành viên khác của Eurozone

Italy là một nền kinh tế lớn với GDP hàng năm hơn 2.000 tỉ USD. Nợ công của nước này hiện đứng ở mức 120% GDP, tức khoảng 2.6 nghìn tỉ USD. Con số nợ công này không bao gồm những khoản nợ của một hệ thống lương hưu vốn đang cần những điều chỉnh đáng kể để đáp ứng được tình trạng dân số lão hóa và tuổi thọ gia tăng ở Italia. Kết quả là Italy đã trở thành thị trường có nợ công lớn thứ ba thế giới. Nhưng lãi suất tăng cao đang khiến gánh nặng nợ công trở nên nặng nề hơn và dẫn đến tình trạng không bền vững về chính trị. Hơn nữa, Italy phải thanh toán nợ 275 tỉ Euro (372 tỉ USD) trong vòng sáu tháng tới, giữa lúc các nhà đầu tư đang đẩy lãi suất trái phiếu chính phủ thời hạn 10 năm lên tới những mức nguy hiểm trên 7%. Có thể nói Italia đang ngập ngụa bờ vực khủng hoảng nợ. Tuy nhiên vấn đề nợ công của Italia sẽ không diễn biến xấu như ở Hy Lạp, Bồ Đào Nha, Ai-len và sẽ khó có thể vỡ nợ được bởi xét cho cùng Italy cũng có những điểm mạnh đáng kể. Những số liệu của năm 2009 cho thấy tổng nợ của nước này (gồm của Chính phủ, các hộ gia đình, các công ty phi tài chính và những tổ chức tài chính) là trên 315% GDP, tương tự như Thụy Sĩ (313%), Pháp (323%), Mỹ (296%), và ngay cả Đức (285%). Nhưng tỉ lệ

nợ của các hộ gia đình ở Italia là rất thấp, chiếm chưa đầy 50% GDP. Ngoài ra, tỉ lệ tiết kiệm của các hộ gia đình lâu nay cũng khá cao, nằm trong phạm vi từ 17-30% thu nhập, và điều này có nghĩa là giá trị tài sản ròng của các cá nhân và hộ gia đình ở Italia cao hơn so với hầu hết các nước tiên tiến. Tuy nhiên, đây chưa phải là tất cả. Các doanh nghiệp cũng như nhiều ngành ở khu vực miền Trung và miền Bắc Italy hoạt động khá hiệu quả, đầy sáng tạo và hội nhập với toàn cầu. Không giống như ở nhiều nước tiên tiến khác, tình trạng thâm hụt ngân sách ở Italia đã được duy trì trong tầm kiểm soát trong và sau khủng hoảng (2008). Tất nhiên, mặc dù điều này là cần thiết, do gánh nặng nợ công ban đầu cao, nhưng nó đã hạn chế việc kích thích kinh tế và kìm hãm sự tăng trưởng.

Kết luận

Cuộc khủng hoảng của Italy diễn ra vào thời điểm đang tồn tại nguy cơ cao đối với những nước chủ chốt (Ví dụ: Nguy cơ về sự hạ cánh khó khăn ở Trung Quốc; Tỉ lệ thất nghiệp liên tục ở mức cao tại Mỹ). Khi đánh giá những nguy cơ như vậy, sẽ là khá hữu ích nếu tập trung vào ba yếu tố sau: các nguồn lực, năng lực và ý chí. Liệu một quốc gia có đủ các nguồn lực để giải quyết những vấn đề mà nước đó đang phải đối mặt hay không? Liệu các nhà hoạch định chính sách có kinh nghiệm và chuyên môn để thực hiện cải cách hiệu quả không? Liệu nhà cầm quyền có công nhận sự cần thiết phải hành động một cách dứt khoát và quyết đoán?

Yếu tố nguồn lực được xếp ở vị trí đầu tiên. Nếu các nguồn lực là không đủ, kết quả sẽ xấu, bất chấp năng lực hoặc ý chí, trừ khi có một số kiểu trợ giúp từ bên ngoài. Tương tự như vậy, ý chí chính trị sẽ là không thích hợp nếu không có năng lực để biến nó thành những chính sách có hiệu quả.

Không giống Hy Lạp, nơi các nguồn lực bị thiếu hụt (việc này chỉ dẫn đến những kịch bản kém hấp dẫn), nguồn lực của Italy là đầy đủ nhưng cả năng lực lẫn ý chí chính trị (hoặc trong chừng mực nào đó là kết hợp cả hai) ở những nước này hiện đang bị nghi ngờ, mặc dù các nhà phân tích có những đánh giá rất khác nhau.

Đối với Italy, củng cố sự lãnh mạnh của bảng quyết toán kết hợp với những biện pháp cải cách và một số điều chỉnh đối với hệ thống bưu tri sẽ giúp khôi phục lại sự cân bằng tài chính và thúc đẩy tăng trưởng. Nhưng việc này đòi hỏi phải có ba điều kiện sau đây: Chương trình cải cách toàn diện dẫn đến những điều chỉnh trong tương lai; Sự ủng hộ chính trị cho chương trình đó và; Thời gian thực hiện đủ để chương trình này tạo dựng được lòng tin cần thiết nhằm giảm bớt mối nguy cơ cao về nợ công của Italy.

Do hai điều kiện đầu tiên phụ thuộc vào tình hình chính trị vốn đang rối ren ở Italy, các nhà đầu tư đang ngày càng không muốn đặt cược vào kịch bản tương đối thuận lợi nói trên, có nghĩa là Italia hiện không còn thời gian. Lãi suất trái phiếu gia tăng có thể

gây ảnh hưởng đến chương trình ổn định tài chính và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trước khi chương trình này có thể được thực hiện đầy đủ. Và, do lãi suất trái phiếu tăng, người ta bắt đầu nghi ngờ liệu Italy có đủ các nguồn lực hay không, hoặc thậm chí còn tệ hơn thế. Điều cần thiết hiện nay là cần phải có một "công tắc" để kiểm soát việc cung cấp tài chính, dưới hình thức của một nhà cho vay cuối cùng. Điều này sẽ cho phép các chương trình cải cách chuyển dịch được cán cân rủi ro hướng sang kịch bản thuận lợi nói trên.

Tuy nhiên, hiện vẫn còn một yếu tố rủi ro cuối cùng: Hình thức can thiệp kiên quyết được thiết kế để ngăn chặn sự gia tăng về lãi suất trái phiếu có thể vẫn chưa được dự liệu do mối quan ngại trong nội bộ những nước chủ chốt ở Eurozone, dẫn đầu là Đức.

Vấn đề tiếp sau đó là rõ ràng: Cam kết có điều kiện về tiến độ cải cách sẽ không làm cho các nhà đầu tư tư nhân trở lại ngay lập tức, bởi vì nó không làm giảm được mối nguy cơ rằng nhiều khả năng sẽ có những trở ngại chính trị đáng kể đối với việc thực hiện các biện pháp cần thiết. Chỉ có những cam kết táo bạo và hoàn toàn vô điều kiện của cả Liên minh Châu Âu và Italy mới có thể phá vỡ thế bế tắc nguy hiểm này. Thiếu một trong hai, nguy cơ làm tan rã các nền tài chính công ở Khu vực đồng Euro cũng như nguy cơ về một cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu sẽ vẫn cao.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn An Hà, *Khủng hoảng nợ công Eurozone*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 12, 2010, tr.23-28.
2. Nguyễn Nhân, *Khủng hoảng nợ công ở châu Âu: sự phản ứng của các nước lớn*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 10, 2010, tr.26-31.
3. RAINER MASERA, *Reforming financial systems after the crisis: a comparison of EU and USA*, PSL Quarterly Review, vol. 63, n. 255 (2010), p.299-362.
4. *Progress in Systemic Reforms in the CIS*, Chapter 5, http://www.unccc.org/ead/pub/031/031_c5.pdf
5. European commission: *The economic adjustment programme for Greece*, third edition - Winter 2011.
6. European Commission: *The economic adjustment programe for Ireland*, February 2011.
7. *Democratic requyrement to EU economic government*
<http://library.fes.de/pdf-files/id/ipa/07710.pdf>
8. *Paradigm lost*.
<http://carnegieendowment.org/files/ParadigmLost.pdf>
9. *Debt crisis lesson for Asean*, <http://www.iseas.edu.sg/aseanstudiescentre/asco34-10.pdf>
10. *Debt crisis and impact on Asia and Pacific*,
<http://www.unescap.org/pdd/publications/mbrief/mpdd-ph-4.pdf>
11. *Be aware of IMF bearing gifts*,
<http://www.brettonwoodsproject.org/update/71/bwupdt71.pdf>
12. *Debt crisis in Europe*,
https://iyskebank.com/wps/wcm/connect/1503648044c6374fbb7abf7fe1171450/348846_GildskriseniEuropa.pdf?MOD=AJPERES&CACHEID=1503648044c6374fbb7abf7fe1171450
13. *European mechanism for sovereign debt crisis resolution: a proposal*,
http://www.iepecdg.com.br/uploads/artigos/101109_BP_as_jpf_jvh_A_European_mechanism_for_sovereign_debt_crisis_resolution_a_proposal.pdf
14. *Banking and Debt crisis in Europe – the dangerous liaisons*,
<http://www.econstor.eu/dspace/bitstream/10419/38910/1/623510405.pdf>
15. *The European Debt crisis - Risks for Africa*,
<http://www.afdb.org/fileadmin/uploads/afdb/Documents/Publications/6-The%20European%20Debt%20crisis%20-%20Risks%20for%20Africa%20%282%29.pdf>
16. *Scenarios for government debt in Europe*, https://www.allianz.com/static-resources/en/economic_research/images_eng_lisch/pdf_downloads/working_papers/v_129_9505845000/staatsverschuldung080311e.pdf